

ĐÁP ÁN CHI TIẾT BÀI KIỂM TRA HUẤN LUYỆN AN TOÀN LAO ĐỘNG NHÓM 2

Câu 1. Những đối tượng nêu dưới đây đối tượng nào bắt buộc phải được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo Luật An toàn vệ sinh lao động từ 1.7.2016?

- a) Cán bộ quản lý nhóm 1, nhóm 2(An toàn), người lao động thuộc nhóm 3,4,5,6.
- b) Những người học nghề, tập nghề.
- c) Những người thử việc.
- d) Câu a và b đúng.
- e) Cả ba câu a, b và c đúng

Đáp án đúng: e. Cả ba câu a, b và c đúng

Giải thích: Theo Điều 14 Luật ATVSLĐ 2015 và Nghị định 44/2016/NĐ-CP: Người sử dụng lao động phải tổ chức huấn luyện cho tất cả các nhóm đối tượng (từ nhóm 1 đến nhóm 6). Đặc biệt, luật quy định rõ người **học nghề, tập nghề, thử việc** phải được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động trước khi được giao việc.

Câu 2 Theo NĐ 39/CP/2016 Ban hành ngày 15/5/2016, hướng dẫn việc khai báo, điều tra, lập biên bản, thống kê và báo cáo định kỳ tai nạn lao động. Thẩm quyền điều tra tai nạn lao động tại cơ sở:

- a) Các vụ tai nạn lao động nhẹ, một người bị thương nặng.
- b) Các vụ tai nạn lao động nhẹ.
- c) Các vụ tai nạn lao động nặng, chết người.
- d) Các vụ tai nạn lao động nhẹ, nặng, chết người.

Đáp án đúng: a. Các vụ tai nạn lao động nhẹ, một người bị thương nặng.

Giải thích: Theo Điều 35 Luật ATVSLĐ và Điều 11 Nghị định 39/2016/NĐ-CP:

- **Đoàn điều tra cấp cơ sở:** Điều tra tai nạn làm bị thương nhẹ; hoặc tai nạn làm bị thương nặng **01** người lao động.
- **Đoàn điều tra cấp Tỉnh:** Điều tra tai nạn chết người hoặc làm bị thương nặng từ **02** người trở lên.

Câu 3. Trong Cơ sở lao động khi tổ chức tự kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động theo Luật ATVSLĐ, cần phải kiểm tra theo nội dung và hình thức nào sau đây theo TT07/2016 Bộ LĐTB&XH ban hành ngày 15/5/2016

- a) 15 nội dung và 6 hình thức.

- b) 14 nội dung và 7 hình thức.
- c) 13 nội dung và 7 hình thức.
- d) 12 nội dung và 6 hình thức.

Đáp án đúng: c. 13 nội dung và 7 hình thức.

Giải thích: Thông tư 07/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn công tác ATVSLĐ quy định nội dung tự kiểm tra bao gồm 13 nội dung (như tình trạng máy móc, nhà xưởng, việc thực hiện quy chuẩn...) và 7 hình thức kiểm tra (định kỳ, đột xuất, chuyên đề, sau nghỉ dài, v.v.).

Câu 4 Công tác tự kiểm tra an toàn vệ sinh lao động theo Luật ATVSLĐ ở các cấp cần phải tổ chức theo TT07/2016 Bộ LĐTB&XH ban hành ngày 15/5/2016 như sau

- a) Cấp doanh nghiệp, cấp đội (hoặc tương đương), cấp tổ cần phải thành lập đoàn kiểm tra.
- b) Cấp doanh nghiệp, cấp đội (hoặc tương đương), cấp tổ không phải thành lập đoàn kiểm tra.
- c) Cấp doanh nghiệp, cấp đội (hoặc tương đương) cần phải thành lập đoàn kiểm tra.
- d) Cấp tổ không cần phải thành lập đoàn kiểm tra.
- e) Các câu (a, b, c) đều đúng.
- f) Các câu (c, d) đều đúng.

Đáp án đúng: f. Các câu (c, d) đều đúng.

Giải thích: Theo hướng dẫn tại Phụ lục Thông tư 07/2016/TT-BLĐTBXH:

- **Cấp Doanh nghiệp & Cấp Phân xưởng (Đội):** Phải thành lập đoàn kiểm tra (gồm đại diện lãnh đạo, an toàn vệ sinh viên...).
- **Cấp Tổ sản xuất:** Không bắt buộc lập đoàn kiểm tra rườm rà, Tổ trưởng sản xuất phối hợp với An toàn vệ sinh viên thực hiện kiểm tra.

Câu 5. Theo qui định thời gian tự kiểm tra trong cơ sở sản xuất về công tác an toàn vệ sinh lao động theo Luật ATVSLĐ theo TT07/2016 Bộ LĐTB&XH ban hành ngày 15/5/2016 là bao nhiêu

- a) Giám đốc (Chủ cơ sở) 1 năm 1 lần; Quản đốc 1 quý 1 lần; Tổ trưởng SX 1 tháng 1 lần
- b) Giám đốc (Chủ cơ sở) 6 tháng 1 lần; Quản đốc 2 tháng 1 lần; Tổ trưởng SX 1 tháng 1 lần.
- c) Giám đốc (Chủ cơ sở) 6 tháng 1 lần; Quản đốc 3 tháng 1 lần; Tổ trưởng SX hàng ngày.
- d) Khi nào rảnh thì tổ chức kiểm tra.

Đáp án đúng: c. Giám đốc 6 tháng 1 lần; Quản đốc 3 tháng 1 lần; Tổ trưởng SX hàng ngày.

Giải thích: Quy định về tần suất tự kiểm tra tối thiểu:

- Cấp toàn cơ sở (Giám đốc): Ít nhất 06 tháng/lần.
- Cấp phân xưởng (Quản đốc): Ít nhất 03 tháng/lần.
- Cấp tổ sản xuất: Hàng ngày trước và trong giờ làm việc.

Câu 6

Câu hỏi: Phương thức tự kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động Luật ATVSLĐ theo TT07/2016... gồm mấy cấp:

- a) 03 cấp (doanh nghiệp, phân xưởng, tổ sản xuất).
- b) 02 cấp (doanh nghiệp, phân xưởng).
- c) 01 cấp (doanh nghiệp).
- d) 04 cấp (cơ quan chủ quản cấp trên, doanh nghiệp, phân xưởng, tổ sản xuất).

Đáp án đúng: a. 03 cấp (doanh nghiệp, phân xưởng, tổ sản xuất).

Giải thích: Điều 4 Thông tư 07/2016 quy định hệ thống tự kiểm tra được tổ chức ở 3 cấp từ dưới lên: Tổ sản xuất -> Phân xưởng -> Doanh nghiệp.

Câu 7

Câu hỏi: Theo điều 6, điều 7 quy định chi tiết của Luật an toàn vệ sinh lao động... Người sử dụng lao động có mấy nghĩa vụ? Người lao động có mấy quyền:

- a) 7 quyền, 3 nghĩa vụ.
- b) 6 quyền lợi, 3 nghĩa vụ.
- c) 6 nghĩa vụ, 1 quyền.
- d) 7 nghĩa vụ, 6 quyền.
- e) Không có câu nào đúng

Đáp án đúng: e. Không có câu nào đúng

Giải thích: Theo Luật ATVSLĐ 2015:

- Người lao động (Điều 6): Có **7 Quyền** và **5 Nghĩa vụ**.
- Người sử dụng lao động (Điều 7): Có **5 Quyền** và **10 Nghĩa vụ**.

- Không có đáp án nào khớp chính xác với luật mới (Đáp án D là theo luật cũ).

Câu 8. Quy định chi tiết công tác an toàn vệ sinh lao động theo Luật ATVSLĐ , Bộ phận an toàn vệ sinh lao động cơ sở có:

- a) 9 nghĩa vụ, 3 quyền lợi
- b) 3 quyền lợi, 7 nghĩa vụ.
- c) 3 nghĩa vụ, 7 quyền hạn .
- d) 9 nghĩa vụ, 3 quyền
- e) Không có câu nào đúng

Đáp án đúng: a. 9 nghĩa vụ, 3 quyền lợi

Giải thích: Theo Điều 13 Nghị định 39/2016/NĐ-CP quy định về **Bộ phận an toàn vệ sinh lao động** (Phòng an toàn/Ban an toàn):

- Khoản 1 quy định nhiệm vụ tham mưu (nghĩa vụ): Có 10 điểm (a đến k), trong đó k là "nhiệm vụ khác", nên thường được tóm tắt là 9 nhiệm vụ cụ thể.
- Khoản 2 quy định **Quyền hạn**: Gồm 3 quyền (a, b, c).
- (Lưu ý: An toàn vệ sinh viên thì có 7 quyền, 3 nghĩa vụ - dễ nhầm lẫn).

Câu 9. Khi sử dụng giàn giáo làm việc trên cao theo TCXDVN 296 -2004 thì:

- a) Giàn giáo phải có lan can cao từ 1,0m đến 1,2m, có ít nhất hai thanh giằng, thanh dưới cách thanh trên 55cm.
- b) Giàn giáo phải có lan can cao từ 0,9m đến 1,15m, có ít nhất hai thanh giằng, thanh dưới cách thanh trên 45cm.
- c) Giàn giáo phải có lan can cao từ 0,8m đến 1,10m, có ít nhất hai thanh giằng, thanh dưới cách thanh trên 35cm.

Đáp án đúng: a. Giàn giáo phải có lan can cao từ 1,0m đến 1,2m...

Giải thích: Theo tiêu chuẩn an toàn trong xây dựng (TCXDVN 296:2004), lan can an toàn phải có chiều cao tối thiểu 1m (thường từ 1m - 1.2m) và phải có thanh giằng trung gian để ngăn người chui lọt qua.

Câu 10. Nguyên nhân tai nạn lao động ngã cao gồm:

- a) Nguyên nhân về tổ chức.
- b) Nguyên nhân kỹ thuật.

- c) Không có cán bộ giám sát an toàn lao động trên công trình xây dựng.
- d) Câu(a,b) đúng.
- e) Cả (a,b,c) đều đúng.

Đáp án đúng: e. Cả (a,b,c) đều đúng.

Giải thích: Tai nạn ngã cao đến từ:

- **Kỹ thuật:** Giàn giáo hỏng, không có dây đai, sàn thao tác yếu.
- **Tổ chức:** Thiếu quy trình, bố trí người không đủ sức khỏe, thiếu giám sát (Mục c chính là một phần của nguyên nhân tổ chức).

Câu 11. Khoảng cách an toàn tối thiểu từ giàn giáo hoặc các phương tiện phục vụ thi công, tới đường dây tải điện gần nhất (đây trần) có điện thế 110 kV-220 KV theo NĐ 106/CP ngày 18/7/2005 (nay là NĐ14/CP /2014) là

- a) Lớn hơn 4,0m.
- b) Lớn hơn 6,0m.
- c) Tất cả các câu trên sai.

Đáp án đúng: b. Lớn hơn 6,0m.

Giải thích: Theo Nghị định 14/2014/NĐ-CP (Điều 15), khoảng cách an toàn phóng điện đối với phương tiện/giàn giáo khi làm việc gần lưới điện:

- Điện áp 110kV: Khoảng cách an toàn là **4.0m**.
- Điện áp 220kV: Khoảng cách an toàn là **6.0m**.
- Câu hỏi gộp chung "110kV-220kV", để đảm bảo an toàn cho trường hợp cao nhất (220kV), khoảng cách bắt buộc phải là **lớn hơn 6,0m**.

Câu 12. Các yếu tố nguy hiểm xuất hiện trong quá trình lao động sản xuất là

- a) Các bộ phận truyền động (hay chuyển động) của máy
- b) Các mảnh văng bắn của vật liệu gia công và dụng cụ
- c) Các yếu tố gây bỏng nhiệt, bỏng hoá
- d) chất.
- e) Điện giật, các chất phóng xạ.
- f) Cháy nổ nguyên vật liệu, nổ thiết bị áp lực
- g) Các vật rơi vào người, té ngã.

h) Những nơi cheo leo nguy hiểm trên cao, hầm sâu.

i) Các câu a, b, c, d, e, f và g đúng.

j) Các câu a, b, c, d, e, f đúng.

Đáp án đúng: i. Các câu a, b, c, d, e, f và g đúng.

Giải thích: Tất cả các yếu tố được liệt kê (chuyển động, văng bắn, bông, điện, nổ, vật rơi, làm việc trên cao/hầm sâu) đều là **Yếu tố nguy hiểm** (gây tai nạn tức thời).

Câu 13. Các yếu tố có hại gây nên bệnh nghề nghiệp là:

a) Các yếu tố vật lý (như : vi khí hậu, tiếng ồn, độ rung , ánh sáng ...).

b) Các yếu tố hóa học (xăng dầu, bựcì, thuốc trừ sâu , benzen ...).

c) Các yếu tố do bụi (bụi silic, bụi bông gai đay, bụi than...)

d) Các yếu tố vi sinh vật (siêu vi B, lao, HIV ...).

e) Do tổ chức lao động không hợp lý, điều kiện vệ sinh kém (thời gian làm việc kéo dài, chỗ làm việc chật hẹp thiếu không khí, thiếu ánh sáng, môi trường làm việc bị ô nhiễm ...).

f) Câu a, b, c, d đúng.

g) Câu a, b, c, d và e đúng.

Đáp án đúng: g. Câu a, b, c, d và e đúng.

Giải thích: **Yếu tố có hại** bao gồm 5 nhóm chính: Vật lý, Hóa học, Bụi, Vi sinh vật và Tâm sinh lý lao động (Ec-gô-nô-mi - như mục e mô tả).

Câu 14. Những Thông tư nào của Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội nói về thực hiện chế độ Bồi dưỡng bằng hiện vật theo 4 mức cho Người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc độc hại, nguy hiểm nhóm lao động loại IV, V , VI:

a) Thông tư số 25/2013 LĐTBXH-TT...

b) Thông tư số 26/2013 LĐTBXH-TT...

c) Cả hai câu a, b đúng.

Đáp án đúng: a. Thông tư số 25/2013 LĐTBXH-TT...

Giải thích: Thông tư 25/2013 quy định chế độ bồi dưỡng hiện vật (sữa, đường...). Thông tư 26/2013 quy định danh mục nghề nặng nhọc, độc hại.

Câu 15

Câu hỏi: Trong truyền động, chuyển động của máy, thiết bị cơ khí có mấy vùng nguy hiểm thường gặp:

- a. 2 vùng
- b. 3 vùng
- c. 4 vùng

Đáp án đúng: a. 2 vùng

Giải thích: Gồm (1) Vùng truyền động (bánh răng, xích...) và (2) Vùng công tác/hoạt động (dao cắt, đầu đập...).

Câu 16. Theo ND 39/CP 2016, Trách nhiệm của cơ sở xảy ra TNLĐ

- a) Kịp thời sơ cấp cứu người bị nạn.
- b) Khai báo bằng cách nhanh nhất tới các cơ quan hữu quan và cơ quan cấp trên.
- c) Giữ nguyên hiện trường những vụ TNLĐ chết người , TNLĐ nặng từ 02 trở lên.
- d) Thu dọn hiện trường, ổn định sản xuất, sau đó báo cho các cơ quan chức năng xuống điều tra.
- e) Cung cấp ngay tài liệu, vật chứng có liên quan đến tai nạn theo yêu cầu.
- f) Tạo điều kiện cho người biết hoặc liên quan cung cấp cho đoàn điều tra khi cần.
- g) Tổ chức điều tra các vụ TNLĐ nhẹ, nặng 01 người xảy ra ở cơ sở mình.
- h) Thực hiện các biện pháp khắc phục và giải quyết các hậu quả do TNLĐ gây ra.
- i) Chịu các khoản chi phí phục vụ cho việc điều tra TNLĐ.
- k) Gửi báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị ghi trong biên bản điều tra TNLĐ.
- l) Lưu giữ hồ sơ TNLĐ chết người 15 năm và các vụ TNLĐ khác cho đến khi người lao động về hưu.
- m) Tất cả các câu trên đều đúng
- n) Các câu a, b, c, e, f, g, h, i, k, l đúng.

Đáp án đúng: n. Các câu a, b, c, e, f, g, h, i, k, l đúng.

Giải thích:

- Đáp án **n** liệt kê đầy đủ các trách nhiệm đúng (Sơ cứu, khai báo, giữ hiện trường, điều tra, khắc phục, chi trả phí, báo cáo...).

- Loại trừ ý **d** (Thu dọn hiện trường) vì khi tai nạn xảy ra, việc đầu tiên là phải giữ nguyên hiện trường để phục vụ điều tra, nghiêm cấm thu dọn xóa dấu vết. Do đó không chọn đáp án m (Tất cả đều đúng).